

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 182/2024/HS-ST

Ngày 06 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tuyết Thanh và ông Nguyễn Văn Khoát.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung K, sinh năm 2001 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn PT, xã HL, huyện LN, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh M và bà Nguyễn Thị L; vợ: Vũ Thị T, sinh năm 2002; con: Có 01 con sinh ngày 08/6/2023; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19 tháng 8 năm 2024 đến ngày 28 tháng 8 năm 2024 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Bị hại:**

1. Công ty TNHH Hoàng Hải.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà Quốc tế, 2-12-8 Kita Otsuka, Toshima-ku, Tokyo, Japan.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức H; chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Thanh H; chức vụ: Quản lý; địa chỉ: Số 8, ngách 10/9 Pháo ĐL, phường LT, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2. Chị Cao Thị B, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn ĐX, xã VX, huyện KB, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Nguyễn Thanh M, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn PT, xã HL, huyện LN, tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Phạm Hồng Q, sinh năm 2001; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung K là nhân viên văn phòng Công ty TNHH Hoàng Hải ở số nhà 281 đường Lê Lợi thuộc tổ 13, phường THĐ, thành phố PL, quá trình làm việc, K được giao một chìa khóa cửa cổng nhà để tự mở cửa khi đến làm việc, đến ngày 14/7/2024, K nghỉ việc nhưng không trả lại chìa khóa cho công ty.

Khoảng 22 giờ ngày 10/8/2024, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên K đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. K điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave Anpha, màu trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 90B2-654.76 mang theo ba lô và chìa khóa đến nhà số 281, đường Lê Lợi. K quan sát thấy cửa cổng khóa, không có người trong nhà, K sử dụng chìa khóa mở khóa cổng, bỏ bộ ổ khóa cổng vào túi quần rồi điều khiển xe máy đi vào trong nhà, dựng xe ở tầng 1. K đi ra vị trí camera ở tầng 1 để rút dây kết nối nhưng dây đã bị rút trước đó nên K tiếp tục đi lên tầng 2. K đi đến cầu thang thì nhìn thấy có một chiếc kéo để ở chân cầu thang, K lấy chiếc kéo đi lên tầng 2 và cắt dây mạng Internet rồi đi vào phòng làm việc tầng 2. K bật điện thấy nhiều laptop (máy tính xách tay) để trên mặt bàn, K lấy từng cái laptop bỏ vào ba lô mang theo từ trước, tổng là 08 chiếc laptop (trong đó có 01 chiếc laptop là tài sản của chị Cao Thị B, 07 chiếc laptop là tài sản của Công ty TNHH Hoàng Hải). Sau khi lấy 08 chiếc laptop, K tiếp tục rút 07 bộ dây sạc laptop đang cắm ở ổ điện cho vào chiếc túi nhựa có quai xách màu đỏ mà K nhặt ở ngoài hành lang tầng 2. K quan sát thấy có camera đặt trên ô thoáng ở tầng 2, sợ bị camera ghi lại hình ảnh nên đã dùng tay giật camera xuống. Sau đó, K mang theo ba lô đựng laptop và chiếc túi đựng dây sạc laptop, một tay cầm camera và ổ khóa đi xuống tầng 1. K để lại camera, ổ khóa cổng tại gian để xe máy rồi điều khiển xe máy biển kiểm soát 90B2 - 654.76 đi về nhà.

Ngày 19/8/2024, Nguyễn Trung K đã đến Công an thành phố Phủ Lý đầu thú, giao nộp các tài sản trộm cắp được và các đồ vật có liên quan.

** Vật chứng, tài sản thu giữ:*

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL Latitude 3490, màu đen, cấu hình Core i5 - 8250U, RAM 08GB, bộ nhớ 128GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-51933-88608-AA0EM, đã qua sử dụng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL Latitude 3490, màu đen, cấu hình Core i5 - 8250U, RAM 08GB, bộ nhớ 128GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-51923-28232-AA0EM, đã qua sử dụng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL Latitude 3490, màu đen, cấu hình Core i5 - 8250U, RAM 08GB, bộ nhớ 128GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-51932-27472-AA0EM, đã qua sử dụng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion Laptop 15-eg0xxx, màu bạc, cấu hình Core i5-1135G7, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 15,6 inch, ID máy 00356-24547-54471-AA0EM, đã qua sử dụng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo ThinkPad X1 Carbon 20FCA02FJP, màu đen, cấu hình Core i5-6300U, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-50317-83380-AA0EM, đã qua sử dụng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo ThinkPad X1 Carbon 20FCA02FJP, màu đen, cấu hình Core i5-6300U, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-80000-00000-AA165, đã qua sử dụng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP ProBook 450 G3, nắp màn hình và đế máy màu đen, mặt thân màu bạc, cấu hình Core i5-6200U, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 15,6 inch, ID máy 00330-50884-56620-AA0EM, đã qua sử dụng;

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu DELL Latitude 3550, màu đen, cấu hình Intel Celeron 3205U, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 15,6 inch, ID máy 00330-50000-00000-AA0EM, đã qua sử dụng;

- 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn HP, trên nhãn có dãy chữ, số CT WDV TN0DGC17KTL0D, đã qua sử dụng;

- 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn HP, trên nhãn có dãy chữ, số CT WCNXB0AVK5DCIQ, đã qua sử dụng;

- 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn HP, trên nhãn có dãy chữ, số CT WBGSU0BPS3D758, đã qua sử dụng;

- 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn HP, trên nhãn có dãy chữ, số CT WFULP0CNJC4FLZ0C, đã qua sử dụng;

- 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn DELL, trên nhãn có dãy chữ, số CT CN-0MGJN9-LOC00-059-1JKY-A09, đã qua sử dụng;

- 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn DELL, trên nhãn có dãy chữ, số CN-0MGJN9-LOC00-059-2KPG-A09, đã qua sử dụng;

- 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn DELL, trên nhãn có dãy chữ, số CN-0MGJN9-LOC00-059-2MFP-A09, đã qua sử dụng;

- 01 túi xách tay màu đỏ, có họa tiết màu trắng - vàng, chất liệu dạng xác rắn, kích thước (25,5x16x28)cm, đã qua sử dụng;

- 01 ba lô màu đen, chất liệu vải, kích thước (45x30x18)cm, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 90B2 - 654.76 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh Mão.

- 01 điện thoại di động Google Pixel 6, màu đen, IMEL1 359668272342180; IMEL2 359668272342198, đã qua sử dụng.

Ngày 20/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trung K tại thôn PT, xã HL, huyện LN. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐGTS ngày 26/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, kết luận:

“1. 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *DELL Latitude 3490*, màu đen, cấu hình *Core i5 - 8250U*, RAM 08GB, bộ nhớ 128GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-51933-88608-AA0EM, đã qua sử dụng, giá 2.330.000 đồng;

2. 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *DELL Latitude 3490*, màu đen, cấu hình *Core i5 - 8250U*, RAM 08GB, bộ nhớ 128GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-51923-28232-AA0EM, đã qua sử dụng, giá 2.230.000 đồng;

3. 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *DELL Latitude 3490*, màu đen, cấu hình *Core i5 - 8250U*, RAM 08GB, bộ nhớ 128GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-51932-27472-AA0EM, đã qua sử dụng, giá 2.100.000 đồng;

4. 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *HP Pavilion Laptop 15-eg0xxx*, màu bạc, cấu hình *Core i5-1135G7*, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 15,6 inch, ID máy: 00356-24547-54471-AA0EM, đã qua sử dụng, giá: 4.000.000 đồng;

5. 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *Lenovo ThinkPad X1 Carbon 20FCA02F JP*, màu đen, cấu hình *Core i5-6300U*, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-50317-83380-AA0EM, đã qua sử dụng, giá 2.400.000 đồng;

6. 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *Lenovo ThinkPad X1 Carbon 20FCA02 FJP*, màu đen, cấu hình *Core i5-6300U*, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 14 inch, ID máy 00330-80000-00000-AA165, đã qua sử dụng, giá 2.400.000 đồng;

7. 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *HP ProBook 450 G3*, nắp màn hình và đế máy màu đen, mặt thân màu bạc, cấu hình *Core i5-6200U*, RAM 08BG, bộ nhớ 256GB, màn hình 15,6 inch, ID máy 00330-50884-56620-AA0EM, đã qua sử dụng, giá: 1.800.000 đồng;

8. 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *DELL Latitude 3550*, màu đen, cấu hình *Intel Celeron 3205U*, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 15,6 inch, ID máy 00330-50000-00000-AA0EM, đã qua sử dụng, giá: 1.800.000 đồng;

9. 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn *HP*, trên nhãn có dãy chữ, số CT *WDVTN0DGC17KTL0D*, đã qua sử dụng, giá 90.000 đồng;

10. 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn *HP*, trên nhãn có dãy chữ, số CT *WCNXB0AVK5DCIQ*, đã qua sử dụng, giá 90.000 đồng;

11. 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn *HP*, trên nhãn có dãy chữ, số CT *WBGSU0BPS3D758*, đã qua sử dụng, giá 90.000 đồng;

12. 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn *HP*, trên nhãn có dãy chữ, số CT *WFULP0CNJC4FLZ0C*, đã qua sử dụng, giá 90.000 đồng;

13. 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn *DELL*, trên nhãn có dãy chữ, số CT *0MGJN9-LOC00-059-1JKY-A09*, đã qua sử dụng, giá 90.000 đồng;

14. 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn *DELL*, trên nhãn có dãy chữ, số CT *0MGJN9-LOC00-059-2KPG-A09*, đã qua sử dụng, giá 90.000 đồng;

15. 01 bộ dây sạc máy tính có nhãn *DELL*, trên nhãn có dãy chữ, số CT *0MGJN9-LOC00-059-2MFP-A09*, đã qua sử dụng, giá 90.000 đồng.”.

Tổng cộng là 19.690.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 173/CT-VKS-PL ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Trung K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Trung K theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt Nguyễn Trung K từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Nguyễn Trung K 01 điện thoại di động Google Pixel 6, màu đen; tịch thu tiêu hủy 01 túi xách tay màu đỏ, có hoạ tiết màu trắng - vàng, chất liệu dạng xác rắn, kích thước (25,5x16x28)cm; 01 ba lô màu đen, chất liệu vải, kích thước (45x30x18)cm.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thanh M có quan điểm: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-654.76 và giấy chứng nhận đăng ký xe là của tôi, tôi cho K mượn để đi lại, song không biết K sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Nay tôi đã nhận lại xe và giấy tờ xe, không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại, đại diện theo ủy quyền của bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời

khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ, bản kết luận của Cơ quan định giá tài sản, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/8/2024, tại số 281 đường Lê Lợi thuộc tổ 13, phường THĐ, thành phố PL, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty TNHH Hoàng Hải, Nguyễn Trung K đã lén lút mở cửa vào trộm cắp 07 chiếc máy tính laptop, 07 bộ dây sạc của văn phòng công ty TNHH Hoàng Hải và 01 chiếc máy tính laptop của chị Cao Thị B. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 19.690.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Nguyễn Trung K là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho công ty TNHH Hoàng Hải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, bị hại và đại diện bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc bảo quản tài sản của người dân. Hành vi của bị cáo còn thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, sau khi xảy ra vụ việc đã đầu thú, hợp tác khai

báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc và đã khắc phục hậu quả do chính mình gây ra. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Cao Thị B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo Nguyễn Trung K đã bồi thường thêm cho Công ty TNHH Hoàng Hải số tiền 15.000.000đồng và đã trả lại toàn bộ tài sản cho công ty, người đại diện theo ủy quyền của công ty đã nhận đủ tiền và tài sản, không yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 90B2-654.76 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Thanh M (là bố đẻ) của Nguyễn Trung K. Ông M không biết K sử dụng chiếc xe máy của mình để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại chiếc xe mô tô cùng đăng ký xe cho ông M là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion Laptop 15-eg0xxx, màu bạc, cấu hình Core i5-1135G7, RAM 08GB, bộ nhớ 256GB, màn hình 15,6 inch, ID máy 00356-24547-54471-AA0EM. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Cao Thị B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại chiếc máy tính cho chị B là phù hợp.

- Đối với 07 chiếc máy tính laptop và 07 bộ dây sạc máy tính là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Hoàng Hải mà Nguyễn Trung K đã trộm cắp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại tài sản trên cho người đại diện theo ủy quyền của công ty là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động Google Pixel 6, màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trung K không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 túi xách tay màu đỏ, có hoạ tiết màu trắng - vàng, chất liệu dạng xác rắn, kích thước (25,5x16x28)cm; 01 ba lô màu đen, chất liệu vải, kích thước (45x30x18)cm là công cụ Nguyễn Trung K sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung K 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/12/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Trung K cho Ủy ban nhân dân xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Xử lý vật chứng:

- Trả lại bị cáo Nguyễn Trung K 01 điện thoại di động Google Pixel 6, màu đen, IMEL1 359668272342180; IMEL2 359668272342198, trong lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0963611355 được niêm phong trong phong bì ký hiệu “VT1”.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách tay màu đỏ, có hoạ tiết màu trắng - vàng, chất liệu dạng xác rắn, kích thước (25,5x16x28)cm đã qua sử dụng; 01 ba lô màu đen, chất liệu vải, kích thước (45x30x18)cm đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2024 và biên bản mở niêm phong vật chứng ngày 28/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT- Công an TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA; VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên